

Số: 202/2018/QĐST-HNGĐ

Nhơn Trạch, ngày 11 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 324/2018/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **A**, sinh năm 1980

Địa chỉ: số 40/124, ấp C, xã D, huyện E, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: ấp F, xã G, huyện H, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **B**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp F, xã G, huyện H, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 112 và Điều 113 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị A và anh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyệt được quyền nuôi dưỡng 02 con chung là cháu I, sinh ngày 22/5/2003 và cháu K, sinh ngày 29/8/2008. Tạm thời anh B cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/cháu, tức mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bên có nghĩa vụ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Chị A phải chịu **150.000 đồng** (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và **150.000 đồng** (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **300.000 đồng** (ba trăm nghìn đồng) chị A đã nộp theo biên lai thu số 003705 ngày 18/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- UBND phường Tân Hiệp,
Thành phố Biên Hòa; tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Văn Toàn

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).